

Bản án số: 73/2018/HS-PT
Ngày 02 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNGUYÊN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân
Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết
Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm là Thư ký Tòa án Nguyên nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Quách Xía Muội – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án Nguyên nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 58/2018/TLPT-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Trần Văn T do có kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn U đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2018/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Tòa án Nguyên nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: Trần Văn T, sinh năm 1990, tại ấp CK, xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp CK, xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn S và bà: Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam: 21/8/2017; bị cáo bị tạm giam có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp TL, xã TĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Trần Hoàng Phương – Luật sư Văn phòng Luật sư Trần Hoàng Phương thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lê Huỳnh C, sinh năm 1998; nơi cư trú: Ấp Thuận Lợi A, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Phước D, sinh năm 1996; nơi cư trú: Ấp CM, xã ĐT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 06/5/2017, Nguyễn Khánh L điều khiển xe Sirius biển kiểm soát 36L1-033.04 chở Nguyễn Trung N, Nguyễn Minh Đ đi từ bến phà của ông Nguyễn Văn U thuộc ấp Thuận Lợi, xã Tân Đức, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau sang bến phà đối lưu, đến chợ Cái Keo tìm quán nhậu nhưng không có nên quay về hướng bến phà đối lưu. Khi qua cầu Cái Keo, gặp Trần Văn T, Nguyễn Phước D chạy xe cùng chiều thì xảy ra mâu thuẫn, thách thức đánh nhau. L tăng ga cho xe chạy về bến phà đối lưu bị T, D chạy xe đuổi theo. Trên đường đi T, D gặp Lê Huỳnh C. D nói “Mấy thằng kia rủ đánh lộn và cầm cây đứng dưới bến phà ông U” nên C, T và D đi xuống bến phà. Khi đến bến phà, Đ và L nhảy xuống phà, N chưa kịp xuống phà nên bị D dùng tay đánh nhưng không gây thương tích.

Sau đó, T, D và C rủ nhau đến bến phà của ông Đặng Ô R để sang bến phà đối lưu tìm đánh Đ và L. Khi qua phà, T, D và C đi bộ qua Cống Hai Hạt về hướng bến phà của ông U. Trên đường đi, T nhặt một đoạn tre khô dài 99,7cm, đường kính đầu nhỏ 03cm, đầu lớn 04cm; D không mang theo vật gì; C mang trên đĩa quần 01 cây đoản 03 khúc. T, D và C đến cách bến phà của ông U khoảng 60m thì ngồi xuống. Lúc này, ông Nguyễn Văn U cầm đoạn sắt dài 91cm, đường kính 2,1cm đi đến hỏi T, D và C ở đâu, qua đây làm gì. C trả lời qua đây chơi tìm mấy thằng xáng cuốc. Khi C trả lời xong, T đứng dậy, ông U dùng đoạn sắt đánh trúng đầu T một cái, D đứng lên dùng chân đạp trúng ngực ông U một cái, tiếp theo T cầm đoạn tre đánh trúng vào vùng mặt phải ông U một cái gây thương tích, C xông vào đánh ông U bằng tay nhưng do trời tối nên không xác định được trúng như thế nào. Lúc này, bà Nguyễn Thị C (vợ ông U) đang đứng gần ở cổng xổ vuông tôm của ông Đồng Văn K cách vị trí đánh nhau 40,5m truy hô có người đánh ông U nên D, T và C bỏ chạy về cổng Hai Hạt, xuống phà của ông Ô R đi đến Trạm y tế xã An Phúc khâu vết thương cho T, ông U được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau điều trị.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 1882/C45B ngày 15/6/2017 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận ông Nguyễn Văn U có 01 vết sẹo vùng má phải kích thước 5,5cm x 0,3cm, gây ảnh hưởng thẩm mỹ, tỷ lệ tổn thương cơ thể 15%; 01 vết sẹo vùng bụng trái 02cm x 0,3cm, không ảnh hưởng thẩm mỹ, tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông U tại thời điểm giám định là 16%.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 1887/C45B ngày 15/6/2017 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận Trần Văn T có 01 sẹo vết thương phần mềm đỉnh trái, không ảnh hưởng thẩm mỹ, tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 03%.

Tại cấp sơ thẩm, ông Nguyễn Văn U xác định người gây thương tích cho ông là Nguyễn Phước D, không phải bị cáo T. Ông yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đàm Dơi điều tra làm rõ hành vi của Lê Huỳnh C và Nguyễn Phước D vì ông cho rằng trong vụ án này có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với C và D, yêu cầu Hội đồng xét xử đúng người đúng tội đối với người gây thương tích cho ông.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn U yêu cầu bị cáo T, anh Lê Huỳnh C và anh Nguyễn Phước D cùng chịu trách nhiệm bồi thường cho ông các

khoản cụ thể như sau: Tiền viện phí và các xét nghiệm lâm sàng 04 ngày cụ thể: Ngày 11/5/2017, ngày 12/5/2017, ngày 17/5/2017 và ngày 29/5/2017 = 2.432.000 đồng; chi phí ăn uống của người bệnh và người nuôi bệnh: 02 người x 09 ngày x 100.000 đồng/ngày/người = 1.800.000 đồng; chi phí đi taxi nhập viện đi và về 04 lượt = 1.400.000 đồng; tiền mất thu nhập của người bị hại: 1.500.000 đồng/ngày x 60 ngày = 90.000.000 đồng; tiền mất thu nhập của con người bị hại: 300.000 đồng/ngày x 60 ngày = 18.000.000 đồng; bồi thường tổn hại sức khỏe bằng 50 tháng lương cơ bản = 67.500.000 đồng; bồi thường tiền khắc phục thẩm mỹ = 70.000.000 đồng; bồi thường tổn thất tinh thần bằng 70.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản = 321.132.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Tòa án Nguyên nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau quyết định:

Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Áp dụng khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự 1999; xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ Luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Trần Văn T bồi thường cho ông Nguyễn Văn U tổng số tiền là 41.707.000 đồng (Bốn mươi một triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018 bị hại Nguyễn Văn U có đơn kháng cáo yêu cầu hủy án sơ thẩm; trả hồ sơ cho cơ quan điều tra làm rõ hành vi phạm tội của người chủ mưu, người thực hành, người giúp sức (đồng phạm) để định khung hình phạt đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời, yêu cầu bồi thường thiệt hại tổng số tiền 183.632.000 đồng, gồm các khoản: Tiền tàu xe đi lại trong thời gian điều trị là 1.400.000 đồng; chi phí điều trị 2.432.000 đồng; tiền ăn uống trong thời gian điều trị là 1.800.000 đồng; tiền mất thu nhập của bị hại là 90.000.000 đồng; tiền mất thu nhập của con bị hại 18.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 50 lần mức lương cơ sở là 70.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo; Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại phát biểu quan điểm cho rằng vụ án có tổ chức, có tính chất côn đồ, D mới là người gây thương tích cho bị hại. Vì vậy, đề nghị hủy án sơ thẩm vì đã bỏ lọt tội phạm. Đồng thời đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị hại về tăng tiền bồi thường.

Bị cáo thừa nhận có dùng đoạn cây tre đánh bị hại nhưng không xác định có gây thương tích cho bị hại hay không. Bị cáo cho rằng C có sử dụng đoạn 3 khúc khi đánh nhau. Yêu cầu hủy án sơ thẩm điều tra lại vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn U; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Tòa án Nguyên nhân dân huyện Đầm Dơi đã xử đối với bị cáo Trần Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 12/4/2018 của Tòa án Nguyên nhân dân huyện Đầm Dơi đã áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn T 02 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, do bị cáo có hành vi dùng đoạn cây tre là hung khí đánh gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn U 01 vết sẹo ở mặt, tỷ lệ tổn hại cơ thể 15%.

Nguyên nhân là do khoảng 19 giờ ngày 06/5/2017, Nguyễn Khánh L điều khiển xe chở Nguyễn Trung N, Nguyễn Minh Đ trên đường khu vực chợ Cái Keo xảy ra mâu thuẫn thách thức đánh nhau với Trần Văn T, Nguyễn Phước D. Sau đó T, D gặp và rủ thêm Lê Huỳnh C sang bên phà của ông Nguyễn Văn U ở ấp Thuận Lợi, xã Tân Đức, huyện Đầm Dơi mục đích tìm đánh Đ Văn L. Khi cách bên phà của ông Nguyễn Văn U khoảng 60 m T, C, D ngồi xuống bên đường. Lúc này, ông Nguyễn Văn U trên tay cầm 01 đoạn sắt dài 91 cm, đường kính 2,1 cm từ bên phà đến chỗ T, C, D ngồi hỏi ở đâu, qua đây làm gì. C trả lời qua chơi, tìm mấy thằng xáng cuốc. T đứng dậy, bị ông U dùng cây sắt đánh trúng đầu 01 cái. D đứng dậy dùng chân đạp trúng người ông U rồi bỏ chạy. T cầm đoạn tre đánh lại vào người ông U. C xông vào cùng T đánh nhau với U. Ông U, bà C (vợ U) truy hô bị đánh, T, C, D bỏ chạy.

Với hành vi phạm tội nêu trên cấp sơ thẩm truy tố, xét xử Trần Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” là có căn cứ. Hành vi phạm tội của bị cáo T là nghiêm trọng, gây hại đến sức khỏe người khác trái pháp luật, gây tổn thương cơ thể của bị hại U 15%, án sơ thẩm phạt bị cáo mức hình phạt 02 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo và đủ nghiêm trị, răn đe, giáo dục bị cáo.

[2] Bị hại Nguyễn Văn U kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm bỏ lọt người phạm tội là Lê Huỳnh C và Nguyễn Phước D vì cả hai có tham gia đánh gây thương tích cho ông. Tại phiên tòa ông U và Luật sư cho rằng D là người dùng đoạn 3 khúc đánh gây thương tích cho ông.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo T thừa nhận có dùng cây tre đánh ông U nhưng không xác định trúng đầu, không thừa nhận thương tích của ông U là do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, sau xét xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai khi ông U đánh bị cáo thì D dùng chân đạp vào người ông U rồi bỏ chạy, C là người có dùng đoạn 3 khúc đánh ông U nhưng không biết có gây thương tích hay không.

Xét thấy, sự việc đánh nhau giữa T, D, C với ông U tối ngày 06/5/2017 là có thực tế, ngoài ra không có người khác tham gia. Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, người liên quan tại phiên tòa cùng các chứng cứ có trong hồ sơ cho thấy diễn biến sự việc gồm: Ông U là người dùng đoạn cây sắt đánh bị cáo T gây thương tích trước; D đạp vào người ông U rồi bỏ chạy; T dùng cây tre đánh trúng ông U; C có xông vào đánh U nhưng không xác định có trúng hay không, vì lúc này ông U cầm

cây sắt quơ loạn xạ. Từ diễn biến này không đủ chứng cứ để chấp nhận lời khai của bị cáo T và lời khai của ông U xác định C hay là D gây thương tích cho ông U. Chỉ có căn cứ kết luận T là người gây thương tích cho bị hại U như án sơ thẩm đã xử là đúng.

Việc bị hại yêu cầu xử lý hình sự đối với C và D đã được đặt ra từ cấp sơ thẩm. Tòa án cấp sơ thẩm đã nhiều lần trả hồ sơ yêu cầu điều tra làm rõ có hay không vai trò đồng phạm của C và D. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát kết luận chưa đủ cơ sở xác định D, C có gây thương tích cho ông U nên không truy tố. Tòa án cấp sơ thẩm không xét xử đối với C, D là đúng pháp luật. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn U và Luật sư cho rằng vụ án có tổ chức, cấp sơ thẩm bỏ lọt tội phạm và bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ.

[3] Xét kháng cáo của bị hại về các khoản tiền bồi thường thấy rằng, thương tích của ông 15% là không lớn, chủ yếu ảnh hưởng đến thẩm mỹ, thời gian ông điều trị tại bệnh viện 09 ngày là không dài. Án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu buộc bị cáo bồi thường đủ cho ông các khoản tiền điều trị là 2.432.000 đồng; tiền ăn của người bệnh và người nuôi bệnh 09 ngày là 1.800.000 đồng; tiền chi phí đi lại 1.400.000 đồng theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra, án sơ thẩm còn chấp nhận một phần yêu cầu của ông U buộc bị cáo bồi thường cho ông các khoản thiệt hại về tổn thất tinh thần 6.075.000 đồng; tiền mất thu nhập dưỡng bệnh 60 ngày là 30.000.000 đồng là cao, đảm bảo được quyền lợi đối với ông U. Yêu cầu kháng cáo của ông U đặt ra mức bồi thường các khoản mất thu nhập của ông 90.000.000 đồng, mất thu nhập của con ông 18.000.000 đồng và tổn thất tinh thần 70.000.000 đồng là không thực tế. Vì vậy, không có cơ sở để chấp nhận, cần giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm về phân trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo bồi thường cho ông U tổng các khoản thiệt hại với số tiền là 41.707.000 đồng là phù hợp.

Do Bộ luật hình sự 2015 đã có hiệu lực thi hành, nên để đảm bảo nguyên tắc áp dụng thống nhất pháp luật theo hướng có lợi cho bị cáo, cần áp dụng điều luật của Bộ luật hình sự năm 2015 trong xét xử đối với bị cáo.

[4] Do yêu cầu kháng cáo của bị hại không được chấp nhận, nên bị hại phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo không kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn U; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 12/4/2018 của Tòa án Nguyên nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2017.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự; Buộc bị cáo Trần Văn T bồi thường tiếp cho Nguyễn Văn U tổng số tiền là 41.707.000 đồng (Bốn mươi một triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn đồng).

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị hại Nguyễn Văn U phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Đầm Dơi;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Nhân